

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**
ÁP DỤNG MỨC THU PHÍ THỰC HIỆN THEO THÔNG TƯ 120/2021/TT-BTC CỦA BỘ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Thông báo số /TB-SCT ngày /12/2021 của Sở Công Thương Tây Ninh)

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Mức thu phí theo quy định	Mức thu phí áp dụng từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2022 (theo quy định tại Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài Chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19)
1	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước	- Tại thành phố, thị xã: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Tại huyện: 600.000 đồng /điểm kinh doanh/lần thẩm định.	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
2	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
3	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	- Đối với tổ chức, doanh nghiệp: + Tại thành phố, thị xã: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Tại huyện: 600.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Đối với hộ kinh doanh, cá nhân: + Tại thành phố, thị xã: 400.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Tại huyện: 200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	Bằng 50% mức thu phí theo quy định

5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
11	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Như trên	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
13	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (Cấp/giấy phép hết hiệu lực)	Lưu thông hàng hóa trong nước	- Tại Thành phố, thị xã: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Tại huyện: 600.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
14	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	- Tại Thành phố, thị xã: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Tại huyện: 600.000đồng/ điểm kinh doanh /lần thẩm định.	Bằng 50% mức thu phí theo quy định

15	Cấp giấy phép bán buôn rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	<ul style="list-style-type: none"> - Tại thành phố, thị xã: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Tại huyện: 600.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. 	Bằng 50% mức thu phí theo quy định
16	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (Trường hợp cấp lần đầu)	An toàn thực phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - 1.000.000 đồng/lần/cơ sở (đối với cơ sở kinh doanh); - 2.500.000 đồng/lần/cơ sở (đối với cơ sở sản xuất); - 2.500.000 đồng/lần/cơ sở (đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh). 	Bằng 90% mức thu phí theo quy định
17	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (do thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, sản phẩm kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực)	An toàn thực phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - 1.000.000 đồng/lần/cơ sở (đối với cơ sở kinh doanh); - 2.500.000 đồng/lần/cơ sở (đối với cơ sở sản xuất); - 2.500.000 đồng/lần/cơ sở (đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh). 	Bằng 90% mức thu phí theo quy định